

Cách xây dựng nhân vật Mị trong Vợ chồng A Phủ

Tham khảo văn mẫu hay chủ đề phân tích cách xây dựng nhân vật Mị trong truyện ngắn Vợ chồng A Phủ của Tô Hoài - Văn mẫu lớp 12

Đề bài: Nhân vật Mị trong truyện "Vợ chồng A Phủ" là một thành công của Tô Hoài trong cuộc xây dựng con người thức tỉnh. Hãy chứng minh nhận định ấy?

Bài làm:

Bài văn mẫu chứng minh nhận định

Tô Hoài là một cây bút trưởng thành của văn đàn Việt Nam trong thời kì kháng chiến lẫn thời bình, nắm giữ kỉ lục về số lượng tác phẩm đã đóng góp cho nền văn học nước nhà. Trong đó, ta không thể bỏ qua đoạn trích "*Vợ chồng A Phủ*" - một thành công của Tô Hoài trong việc xây dựng hình tượng "con người thức tỉnh" qua nhân vật Mị, thuộc tập "*Truyện Tây Bắc*".

Thành công đầu tiên phải kể đến là việc xây dựng hình tượng nhân vật Mị trong tập truyện ngắn này. Khi sinh ra Mị đã bị mặc định là một món nợ, một cái giá phải trả cho hạnh phúc gia đình thiêng liêng mà cha mẹ Mị đã mượn của nhà Thống lí Pá Tra ngày trước. Quãng đời của người con gái ấy ở Hồng Ngải quả thật là một chuỗi ngày đen tối ở chốn địa ngục trần gian khi bị bắt làm "con dâu gạt nợ" cho nhà Thống lí.

Tưởng đâu đây sẽ là dấu chấm hết cho cuộc đời của người đàn bà Mèo ấy, nhưng đằng sau đồng tro tàn của lòng Mị, vẫn còn thấp thoáng đâu đó những tia lửa nhỏ của khát vọng sống, nói đúng hơn là sự bừng tỉnh sau bao đêm ngủ mê của số phận oái ăm, nhất quyết không chấp nhận thân kiếp tôi đòi, nô lệ.

Nhà văn đã rất tài tình khi cho người đọc thấy rõ cái đầy ải cả về thể xác lẫn tinh thần của Mị, để thấy Mị đã vui mình trong giấc ngủ miên man của thân kiếp nô lệ ấy. Mị làm việc quần quật như "con trâu, con ngựa" không kể thời gian, năm tháng: "Tết đến thì giặt đay, se đay", "Tết xong lại lên núi hái thuốc phiện,... suốt năm suốt đời như thế". Mị trở thành công cụ lao động, bị Thống lí bóc lột, xếp Mị ngang hàng với những vật vô tri, thân phận trâu ngựa, thậm chí còn như gắn liền với chúng. Mọi ý thức về bản thân, về sự sống dường như mất lặng, say trong giấc ngủ mà vốn dĩ cần được đánh thức. "Mị lù lù như con rùa nuôi trong xó cửa", "Mị tưởng mình là con trâu, con ngựa", thật xót xa khi tác giả thốt lên câu ai oán: "Ở lâu trong cái khổ, Mị quen khổ rồi". Quả thật không gì là đầy ải hơn khi ngay cả mình cũng không nhận thức được cái khổ, bởi cái khổ đã quá quen thuộc với mình. Mị mất hết ý niệm về thời gian và không gian khi đặt mình gắn liền với căn buồng tối om của cái địa ngục chốn trần gian đã giam hãm Mị, đã không cho Mị một ngày được sống phận làm người.

Lúc này đây, sự phản kháng trời dậy trong lòng Mị, Mị bắt đầu thức tỉnh nhưng cách tỉnh dậy này của Mị phải chăng là quá nghiệt ngã khi chọn cái quyền cuối cùng của con

Cách xây dựng nhân vật Mị trong Vợ chồng A Phủ

người là “được chết”. Cái quyền ấy là quyền lợi cuối cùng của mỗi con người khi họ không còn bất kì quyền lợi gì khác thì họ vẫn có quyền chết như một sự giải thoát cho bản thân. Ý muốn “ăn lá ngón” để tự tử cũng chính là sự thức tỉnh của Mị, nàng muốn thoát khỏi cái thân phận nô lệ ấy, nhưng nào được, Mị không có cái quyền ấy vì chữ hiếu của một người con gái thương cha.

Sau những biểu tượng nhân văn đầy ám ảnh của nhân vật Mị, Tô Hoài một lần nữa đem lại sức sống trở lại với Mị trong đêm tình mùa xuân đáng nhớ, như một cái lay mạnh vào người Mị, gọi Mị thức dậy để hòa nhịp vào mùa xuân đất trời. Nét đặc sắc trong cách xây dựng hình tượng nhân vật Mị chính là quá trình diễn biến nội tâm của Mị. Sự khao khát sống của Mị trong đêm xuân ấy đã thật sự tô đậm lên cái thức tỉnh trong lòng của bản thân Mị.

Tiếng sáo quện chặt với quá trình hồi sinh của Mị, nâng đỡ tâm hồn Mị, đánh thức Mị rằng mùa xuân đã đến rồi. Nếu như men rượu khiến con người ta say, thì chính thứ men ấy lại là chất xúc tác trực tiếp làm cho Mị thức tỉnh, để tâm hồn thêm yêu đời, làm trỗi dậy chất sống trong con người ấy. “Mị đã lấy hũ rượu, uống ừng ực từng bát một”, Mị uống cho hả giận, vừa như uống hận, nuốt hận. Hơi men dịu tâm hồn Mị theo tiếng sáo. Trong đoạn diễn tả tâm trạng hồi sinh của Mị, tiếng sáo có vai trò vô cùng quan trọng. Tô Hoài đã nhắc đến tiếng sáo như một dụng ý nghệ thuật để lay tỉnh tâm hồn Mị. Tiếng sáo là biểu tượng của khát vọng tình yêu, tự do, đã theo sát diễn biến tâm trạng Mị, là ngọn gió thổi bùng lên đồng tàn tro tưởng đã nguội tắt tựa bao giờ. Tiếng sáo không chỉ là âm thanh hiện hữu mà đã thâm nhập vào nội tâm của Mị, mời gọi Mị đi chơi.

Mị bắt đầu biết xót thương cho tình cảnh của mình khi nhớ về quá khứ đầy đau đớn ấy: “Nếu có nắm lá ngón trong tay, Mị sẽ ăn cho chết ngay chứ không buồn nghĩ lại nữa...”. Ý thức trở về khi Mị nhớ về quá khứ ngán ngùi của cuộc đời và niềm ham sống trở lại: “Mị thấy phơi phới...đêm Tết ngày trước”. Lần đầu tiên kể từ ngày vào nhà Thống lí, Mị cảm thấy: “Mị còn trẻ lắm. Mị muốn đi chơi”.

Ý thức thôi thúc hành động khiến Mị “sửa soạn đi chơi”, quên hẳn sự có mặt của A Phủ. Mọi sự bừng tỉnh của Mị vẫn không dừng lại đó, ngay cả khi bị chặn đứng bởi A Phủ lúc nàng bị trói. Tô Hoài đặt sự hồi sinh của Mị vào tình huống bi kịch: khát vọng mãnh liệt, hiện thực phũ phàng, khiến cho sức sống của Mị càng thêm dữ dội. Chỉ bằng cách khai thác tình tế sự thay đổi cảnh sắc mùa xuân đất trời, mùa xuân bản làng, mùa xuân của tình yêu đã tác động mạnh mẽ đến tâm hồn nguội lạnh của người đàn bà Mèo ấy.

Có lẽ lần thức tỉnh cuối cùng của Mị chính là yếu tố quyết định của tác phẩm. Khi một người đàn bà vô cảm, chai sạn cảm xúc như Mị lại cảm thấy xót thương vô cùng cho A Phủ lúc nhìn thấy “dòng nước mắt bò xuống hai hõm má đã đen xám lại của A Phủ”. Sự xâu xé của lương tâm và lí trí mỗi lúc một mãnh liệt hơn, rồi Mị chợt thấy được bóng dáng của chính mình trong A Phủ để dẫn tới hành động “cắt dây trói cho A Phủ”. Cắt được cái dây trói ấy, cũng như cắt được sợi dây vô hình trói buộc Mị với nhà Thống

Cách xây dựng nhân vật Mị trong Vợ chồng A Phủ

lí, như xóa bỏ được áp lực thần quyền đè nén bấy lâu nay lên người Mị về con ma nhà Thống lí, sự bừng tỉnh vỡ òa trong niềm hạnh phúc giải thoát bản thân. Chạy theo A Phủ là bước trở dậy đầu tiên sau khi thức giấc đến tìm đến với cách mạng, đến với ánh sáng tự do, không còn kiếp nô lệ đọa đày.

Tô Hoài đã thật sự thành công trong việc xây dựng con người thức tỉnh qua nhân vật Mị khi đưa ra được lối thoát cho cuộc đời Mị, tô đậm khát vọng sống mãnh liệt của người đàn bà vốn dĩ đã “chết” đi trong giấc ngủ của số phận cay đắng.

Qua nhân vật Mị, ta thấy Tô Hoài là một nhà văn tài năng khi đưa cuộc đời Mị sang trang mới, bắt đầu một ngày mới tươi đẹp sau “giấc ngủ mê” dài tưởng chừng không bao giờ thức giấc bằng những tình huống truyện đặc sắc cũng như cách dàn dựng những chuyển biến tinh tế trong tâm hồn Mị, tạo ra một áng văn mang đậm chất tố cáo, lên án giai cấp tàn bạo thống trị miền núi và cũng xót thương cho hàng trăm con người nô lệ, bị trị như Mị.

Bài văn hay phân tích nghệ thuật xây dựng nhân vật Mị của Tô Hoài

Truyện “*Vợ chồng A Phủ*” rút trong tác phẩm “*Truyện Tây Bắc*” (1953) là thành công tốt đẹp đầu tiên của Tô Hoài sau Cách mạng tháng Tám. Qua cuộc đời tủi nhục đau khổ của Mị và A Phủ, hai nô lệ của thống lí Pá Tra ở Hồng Ngài, Tô Hoài đã phản ánh nỗi thống khổ của người Mèo trong chế độ cũ và sự vùng dậy của họ để giành lấy tự do, hạnh phúc, một lòng đi theo Cách mạng và kháng chiến.

Nhân vật Mị trong truyện “*Vợ chồng A Phủ*” là một thành công của Tô Hoài trong việc xây dựng con người thức tỉnh. Con người thức tỉnh trong văn học là những nhân vật từng nếm trải nhiều cay đắng, tủi nhục và đau khổ; trải qua những năm dài bị áp bức bóc lột, bị chà đạp giày xéo mà trở thành con người gần như vô cảm vô hồn, sống trong trạng thái nhẫn nhục, cam chịu cho thân phận mình. Cuối cùng, con người thức tỉnh dần dần tự ý thức về quyền sống và quyền làm người của mình, phản kháng áp bức, bắt công giành lấy tự do và hạnh phúc, xây dựng một cuộc sống có ý nghĩa. Cùng với nhân vật A Phủ, ta thấy rõ nhân vật Mị là “con người thức tỉnh” giàu ý nghĩa nhân văn.

Cuộc đời Mị đầy bi kịch. Mị xinh đẹp, thối sáo hay, nhiều chàng trai Mèo mê “ngày đêm đã thối sáo đi theo Mị”. Nhưng hạnh phúc tuổi xuân không đến với người con gái đáng thương này. Mẹ Mị đã mất. Nhà nghèo, bố Mị đã già. Món nợ truyền kiếp, mỗi năm phải đem nộp lãi cho chủ nợ một nương ngô đã trở thành sợi dây oan nghiệt đối với Mị. Mị đã bị A Sử (con trai thống lí Pá Tra) “cướp được” đem về cúng trình ma. Bố Mị chỉ còn biết cất lời than trong nước mắt: “*Chao ôi! Thế là cha mẹ ăn bạc của nhà giàu từ kiếp trước, bây giờ người ta bắt bán con trừ nợ. Không thể làm thế nào khác được rồi!*”.

Với Mị, kiếp con dâu gặt nợ đau khổ, tủi nhục vô cùng. Đêm nào Mị cũng khóc. Tự thương cho số phận mình, Mị phải chết, Mị phải tự tử bằng lá ngón hái được ở trong rừng

Cách xây dựng nhân vật Mị trong Vợ chồng A Phủ

– Hình ảnh Mị: “hai tròng mắt còn đỏ hoe”, quỳ lạy, úp mặt xuống đất, nước nở, hình ảnh bố Mị “cũng khóc” cất lời than... đã cho thấy một bi kịch đầy nước mắt! Mị muốn ăn lá ngón tự tử và Mị không cam chịu làm kiếp nô lệ trong thân phận con dâu gặt nợ. Mị muốn được sống trong một cuộc đời đáng sống, sống có ý nghĩa làm người. Sống trong nô lệ và tủi nhục thì tự tử còn hơn. Phản kháng ấy tuy tiêu cực, nhưng cho thấy Mị đã ý thức về nhân phẩm của mình. Ý thức về nhân phẩm, phủ định thực tại đen tối là biểu hiện của con người thức tỉnh.

Mị muốn chết mà không chết được. Mị chết nhưng nợ quan vẫn còn, bố Mị đã già yếu quá rồi. Ai có thể làm nương ngô trả được nợ thống lí! Mị chỉ còn biết khóc. Mị phải ném nắm lá ngón xuống đất. “Mị không đành lòng chết... Mị đành trở lại nhà thống lí”. Mị cam chịu kiếp nô lệ con dâu gặt nợ vì Mị thương bố, Mị hiếu thảo và giàu hi sinh biết bao!

Quá trình thức tỉnh của con người thức tỉnh là những năm dài đen tối, là những tháng ngày tủi nhục đắng cay. Mị cũng vậy. Nơi Mị ở là một cái buồng kín mít như cái chuồng nhốt thú, chỉ có một lỗ vuông bằng bàn tay trông ra... Có lúc Mị nghĩ rằng mình cứ chỉ ngồi trong cái lỗ vuông ấy mà trông ra “đến bao giờ chết thì thôi”. Nhan sắc, tuổi xuân của Mị bị tước đoạt, bị giày xéo, bị chà đạp. Mị bị bóc lột tàn nhẫn, phải làm quần quật quanh năm. Lên núi hái thuốc phiện, bẻ bắp, hái củi, bung ngô,... lúc nào cũng gài một bó dây trong tay để tước thành sợi. Có lúc lại thấy Mị quay sợi bên tảng đá trước cửa, cạnh tàu ngựa. Bó dây ấy, tảng đá ấy như cái xiềng, cái xích, cái thòng lọng oan nghiệt đối với Mị. Mị bị áp bức mà trở nên tê liệt dần. Không nghĩ đến việc ăn lá ngón tự tử nữa. Mị “tưởng mình cũng là con trâu, cũng là con ngựa”. Mị “cúi mặt”, “mặt buồn rười rượi”. Mị cam chịu “ở lâu trong cái khổ, Mị quen khổ rồi”. Gần như vô cảm vô hồn, lâu dần “Mị càng không nói, lù lù như con rùa nuôi trong xó cửa”. Thân phận Mị có khác nào cô gái Thái bị ép duyên trong truyện thơ “Tiễn dặn người yêu”

“Ngẫm thân em chỉ bằng thân con bọ ngựa

Bằng con châu chấu chuộc thôi...”.

Cảm thấy kiếp mình, thân phận mình như con trâu, con ngựa, con rùa, con bọ ngựa, con châu chấu, có nghĩa là chén đắng cay của cuộc đời đã uống cạn, chỉ còn sống trong tê liệt, nhẫn nhục và cam chịu. Chẳng phải đời Mị đã lụi tàn?

Con người thức tỉnh được hồi sinh không chỉ bởi ngoại cảnh mà còn tự tâm hồn mình, ý thức mình. Mị đã thức tỉnh với những đêm tình mùa xuân ở Hồng Ngài. Tết đến, mùa xuân làng Mèo làm cho hoa thuốc phiện “đỏ au” thêm rực rỡ, những chiếc váy hoa phơi trên mỏm đá xòe như con bướm sặc sỡ. Những cuộc vui chơi của trai gái, trẻ con như đánh pao, đánh quay, thổi sáo, thổi khèn và nhảy múa diễn ra náo nhiệt trên sân trước nhà. Và tiếng sáo tiếng khèn “rủ bạn đi chơi” làm cho Mị “thiết tha bồi hồi”. Mị nhắm theo tiếng hát, tiếng sáo vọng lại:

Cách xây dựng nhân vật Mị trong Vợ chồng A Phủ

... “Ta không có con trai con gái

Ta đi tìm người yêu” ...

Tiếng sáo lay gọi, thức tỉnh tâm hồn Mị. Mị lén lấy hũ rượu, “cứ uống từng ực từng bát”. Uống cho tan nỗi hận! Uống cho vui đi bao đau khổ chứa chất trong lòng! Say “lịm mặt”, Mị “sống về ngày trước”. Mị nhớ lại thời con gái, Mị thổi sáo bao người mê. Tiếng sáo gọi bạn tình đã nhập vào hồn Mị, “tai Mị văng vẳng tiếng sáo...”. Mị đã thật sự hồi sinh và hồi xuân. Mị tự ý thức là “Mị vẫn trẻ”. Mị cảm thấy “phơi phới”, trong lòng “đột nhiên vui sướng” như những đêm Tết ngày trước thời con gái. Mị muốn đi chơi Tết. Khao khát được sống trong tình yêu hạnh phúc như ngọn lửa bùng cháy tâm hồn Mị.

Mị được thức tỉnh về cảnh ngộ. Mị thấy vô lí, bất công đến tàn nhẫn, đến cay đắng. Bao nhiêu người có chồng cũng đi chơi ngày Tết. Mị với A Sử “không có lòng với nhau mà vẫn phải ở với nhau!”. Thật là trớ trêu! Mị muốn ăn lá ngón cho chết. Mị ứa nước mắt. Tiếng sáo gọi bạn yêu đang “lửng lơ bay” ngoài đường. Đó là tâm lí của Mị trong đêm tình mùa xuân. Tiếng sáo lay tỉnh. Mị đang “vùng vẫy” cố thoát cảnh ngộ đau khổ và tủi nhục!

Mị đã phản kháng, đã hành động. Xắn mỡ bỏ vào đĩa đèn cho sáng. Với tay lấy váy hoa, rút thêm cái áo, quấn lại tóc. Mị “sắp đi chơi”. Hành động Mị ngang nhiên diễn ra trước mặt thằng A Sử. Mị chẳng thèm trả lời câu hỏi của hắn: “Mày muốn đi chơi à?”. Mị đã bị thằng A Sử trói vào cột buồng bằng cả một thúng sợi đay, làm cho Mị “không cúi, không nghiêng đầu được nữa”. Mặc dù lúc mê, lúc tỉnh, lúc khắp người “bị dây trói thít lại, đau nhức”, nhưng Mị vẫn “nồng nàn tha thiết nhớ”, “vẫn nghe tiếng sáo đưa Mị theo những cuộc chơi, những đám chơi”. Điều đó cho thấy, Mị được thức tỉnh về tình yêu, về hạnh phúc, lòng khao khát của Mị rất mãnh liệt. Đêm tình mùa xuân cho thấy ngòi bút phân tích tâm lí và hành động Mị, con người thức tỉnh của Tô Hoài rất tinh tế, sâu sắc. Trang văn thấm đượm tinh thần nhân văn đặc sắc.

Mị có bị ngã gục trước số phận đen tối tủi nhục không? Con ma nhà thống lí, uy quyền của Pá Tra, bộ mặt độc ác của A Sử, và món nợ truyền kiếp, tất cả đã thít chặt Mị bằng những sợi dây oan nghiệt vô hình. Sau đêm bị trói ấy, Mị mỗi ngày một tê dại đi. Mị “chỉ còn biết, còn ở với ngọn lửa”. Đêm nào, Mị cũng “thức sưởi lửa suốt đêm”. Mị và A Phủ “gặp nhau” tại nhà thống lí như một tiền định. Người con dâu gặt nợ. Người vì tội đánh con quan mà trở thành người “vay nợ, ở nợ”. Cả hai đều là con trâu, con ngựa của nhà thống lí. Mị đã bị A Sử trói đứng suốt đêm bằng một thúng sợi đay. A Phủ vì tội để hổ bắt mất một con bò mà bị Pá Tra trói vào cọc bằng một cuộn mây, “trói cho đến chết”...A Phủ bị trói đã mấy ngày đêm. Mỗi đêm, nghe tiếng phù phù thổi bếp, A Phủ “mở mắt”...; thấy ngọn lửa sưởi bùng lên, A Phủ “trùng mắt”. Mị nhìn sang, rồi “thản nhiên” thổi lửa, hơ tay. Cho dù “nếu A Phủ là cái xác chết đứng đấy, cũng thế thôi”. Tâm hồn Mị đã heo hắt, đã tàn lụi, đã giá lạnh và tê dại đi đến cùng cực! Thật đáng sợ!

Cách xây dựng nhân vật Mị trong Vợ chồng A Phủ

Nhưng rồi cảnh ngộ, tình thương và lòng căm thù đã thức tỉnh ý thức Mị, tâm hồn Mị. Qua “ngọn lửa bập bùng”, Mị “lé mắt trông sang”. Mị xúc động khi nhìn thấy “một dòng nước mắt lấp lánh bò xuống hai hõm mắt xám” của A Phủ. Mị nhớ lại đêm năm trước, A Sử cũng trói đứng Mị như thế. Mị khẽ thốt lên lời than: “Trời ơi!...”. Mị nguyên rủa cha con thống lí: “Chúng nó thật độc ác”. Bao cảnh thương tâm đồng hiện trong tâm hồn Mị: “Nó bắt trói đứng người ta đến chết, nó bắt mình chết cũng thôi, nó bắt trói đến chết người đàn bà ngày trước cũng ở cái nhà này”. Mị tự thương cảnh ngộ mình, thương A Phủ trên bờ vực thẳm, khi tử thần đã gõ cửa: “Cơ chừng này chỉ đêm mai là người kia chết, chết đau, chết đói, chết rét, phải chết”. Mị nghĩ đến thân phận mình, tưởng như là cam chịu: *"Ta là thân đàn bà, nó đã bắt ta về trình ma nhà nó rồi thì chỉ còn biết đợi ngày rũ xương ở đây thôi..."*. Mị ý thức được, A Phủ không thể chết, “việc gì mà phải chết thế”. Con đường thức tỉnh của con người thức tỉnh là con đường vòng, có lúc ngập ngừng do dự, có lúc quyết liệt. Mị cũng thế, Mị tưởng tượng A Phủ trốn thoát, Mị sẽ bị thế mạng trên cái cọc oan nghiệt ấy! Đám than vạc hẩn hủ. Hình như bóng tối cho Mị sức mạnh, “trong tình cảnh này, làm sao Mị cũng không thấy sợ...”.

Hành động của con người thức tỉnh là “hành động tự phủ định, hành động tự giải thoát” (J.P.Sartre), Mị đã toan ăn lá ngón để tự tử, đó là “hành động tự giải thoát”. Cắt dây trói cho A Phủ, Mị hốt hoảng nói như ra lệnh: “Đi ngay!”. Rồi Mị đứng lặng trong bóng tối. Đó là “khoảnh khắc bi kịch”. Ở lại địa ngục, là chết, chết trong đau đớn như người đàn bà nọ. Chạy trốn còn có thể sống! Mị nói liên tiếp hai câu như kêu cứu và đuổi chạy theo A Phủ: *"A Phủ cho tôi đi... Ở đây thì chết mất..."*. Mị và A Phủ dìu nhau cùng chạy trốn đến Phiềng Sa khu du kích. Phiềng Sa là chốn nương thân cho họ. Cách mạng và kháng chiến mới là đất hứa, đất thánh cho người thức tỉnh. Mị cắt dây trói cứu A Phủ cũng là tự cắt dây trói để giải thoát mình. Như con chim sổ lồng, Mị từ bóng tối vươn tới ánh sáng, từ nô lệ tủi nhục mà giành được tự do, hạnh phúc, cùng với A Phủ nên vợ nên chồng, rồi trở thành chiến sĩ du kích.

Mị là nhân vật thức tỉnh. Tô Hoài đã phân tích tinh tế, sâu sắc mọi biến thái về tâm lí và hành động Mị trong quá trình thức tỉnh với tất cả tình thương xót và đồng cảm sâu sắc. Mị là nhân vật thức tỉnh có sức phản kháng và sức sống tiềm tàng. Nhân vật Mị đã góp phần thể hiện giá trị nhân đạo của truyện “Vợ chồng A Phủ”.

Và ta càng thấm thía về cái giá của tự do. Cái mùi vị của tự do là “cái vị ngọt ngào và có mùi tanh đồng” như Hêminguê đã nói.